

Bản án số: 09/2025/HS-PT

Ngày: 14 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuân

Các Thẩm phán: Ông Dương Văn Bản.

Ông Hoàng Văn Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 135/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 12 năm 2024, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 312/2024/HSST ngày 07/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Hồng T, tên gọi khác: Không có; sinh năm 1992; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm M, xã T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 09/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thu T2, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Tại quyết định số 13/QĐ-XPHC ngày 18/02/2013 Công an thành phố S xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích, đã nộp phạt ngày 20/02/2013; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại, có mặt.

Trong vụ án này còn có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị, vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 22/11/2022, Nguyễn Hồng T (có giấy phép lái xe hạng B2 có giá trị đến ngày 04/12/2027) một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu

HUYNDAI I10, BKS 20A-456.81, đi trên đường dân sinh theo hướng từ xóm P, xã T, thành phố T đi T, do T không chú ý quan sát, với tay lấy điện thoại di động để tại ghế phụ phía trước, không điều khiển vô lăng dẫn đến xe ô tô lao xuống mương ở bên trái đường rồi tiếp tục trượt trên mương nước dẫn đến phần đầu xe bên trái đâm va vào người bà Nguyễn Thị T3 (sinh năm 1952; nơi đăng ký HKTT: xóm P, xã T, thành phố T) đang đứng trên thành tường của mương nước khiến bà T3 ngã xuống mương nước, nằm bất tỉnh. Sau khi xảy ra tai nạn T quan sát xung quanh không có người nên đã điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Khoảng 15 phút sau, bà T3 được người nhà phát hiện, đưa đến Bệnh viện T4 cấp cứu và trình báo Công an thành phố T.

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 22/11/2022, Nguyễn Hồng T đến Công an thành phố T trình báo sự việc.

* Hậu quả: Bà Nguyễn Thị T3 bị thương tích: Vỡ thân đốt sống C3; Vỡ gai ngang C3 bên phải; Vết thương vùng đỉnh phải kích thước 5cm x 1cm; Vết thương vùng trán trái kích thước 3cm x 1cm; Sây sát da vùng thắt lưng phải kích thước 5cm x 8cm; Liệt tứ chi.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể số 222/KLTTCT-GĐTH ngày 19/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị T3 tại thời điểm giám định là: 91%.

Tại bản Kết luận giám định số 1504/KL-KTHS ngày 07/4/2023 của V Bộ C kết luận: 02 dấu vết trượt xước, thủng, rách lớp (dấu vết 1 dài 2,5cm; Dấu vết 2 dài 1,5cm) ở má ngoài lớp bánh trước bên trái xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI I10 BKS 20A-456.81 gửi giám định hình thành do va chạm với vật cứng bên ngoài lớp tạo ra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 05/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự TP T kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI i10; Màu sơn: Đỏ; BKS: 20A-456.81 là 4.300.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hồng T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Về dân sự: Nguyễn Hồng T đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại bà Nguyễn Thị T3 với tổng số tiền 131.000.000 đồng. Bà T3 không yêu cầu và đề nghị gì.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 312/2024/HSST ngày 07/11/2024, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên xử: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ngày 30/9/2024, bị cáo Nguyễn Hồng T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các vấn đề liên quan đến kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng T. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng T gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. *Xét kháng cáo của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tích cực thăm hỏi và đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo được Công đoàn ngành Công thương tỉnh Thái Nguyên tặng Giấy khen do có thành tích xuất sắc trong công tác; bị cáo đã nộp tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[3]. *Về án phí hình sự phúc thẩm:* Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 312/2024/HS-ST ngày 07/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T 18 (mười tám) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án

2. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 312/2024/HSST ngày 07/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND T. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- TAND TP Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn